

## **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

**CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỜI TRANG HÀ NỘI**

**Năm 2015**

### **I. Thông tin chung.**

#### **1. Thông tin khái quát.**

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ Thời trang Hà Nội
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100107927
- Vốn điều lệ: 100.000.000.000 VNĐ
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 100.000.000.000 VNĐ
- Địa chỉ: số 13 Phố Đinh Lễ, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.
- Số điện thoại: 04 38253244
- Số fax: 04 38255219
- Website: hafasco.com
- Mã cổ phiếu (nếu có):

#### **Quá trình hình thành và phát triển**

- Ngày 18/7/1960 được thành lập theo Quyết định số 477/NT của Bộ Nội thương, lấy tên là Công ty bông vải sợi may mặc Hà Nội, trên cơ sở sáp nhập hai Công ty là Công ty bông vải sợi và Công ty may mặc Hà Nội.
- Ngày 17/11/1992 được đổi tên là Công ty vải sợi may mặc Hà Nội theo Quyết định thành lập số 2885/QĐ-UB của UBND Thành phố Hà Nội.
- Ngày 16/8/2000, UBND thành phố ra quyết định đổi tên Công ty là Công ty Thương mại Dịch vụ - Thời trang Hà Nội theo quyết định số 4104/QĐ-UB.
- Ngày 13/10/2010, chuyển đổi thành Công ty TNHH một thành viên Thương mại Thời trang Hà Nội theo QĐ số 3469/QĐ-UBND của UBND Thành phố Hà Nội.
- Ngày 26/3/2015 UBND thành phố Hà Nội ra Quyết định số 1313/QĐ-UBND cổ phần hóa Công ty TNHH một thành viên Thương mại Thời trang Hà Nội;
- Ngày 20/4/2015 Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Thời trang Hà Nội tổ chức Đại hội cổ đông lần đầu;
- Ngày 15/6/2015 Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Thời trang Hà Nội chính thức hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp.

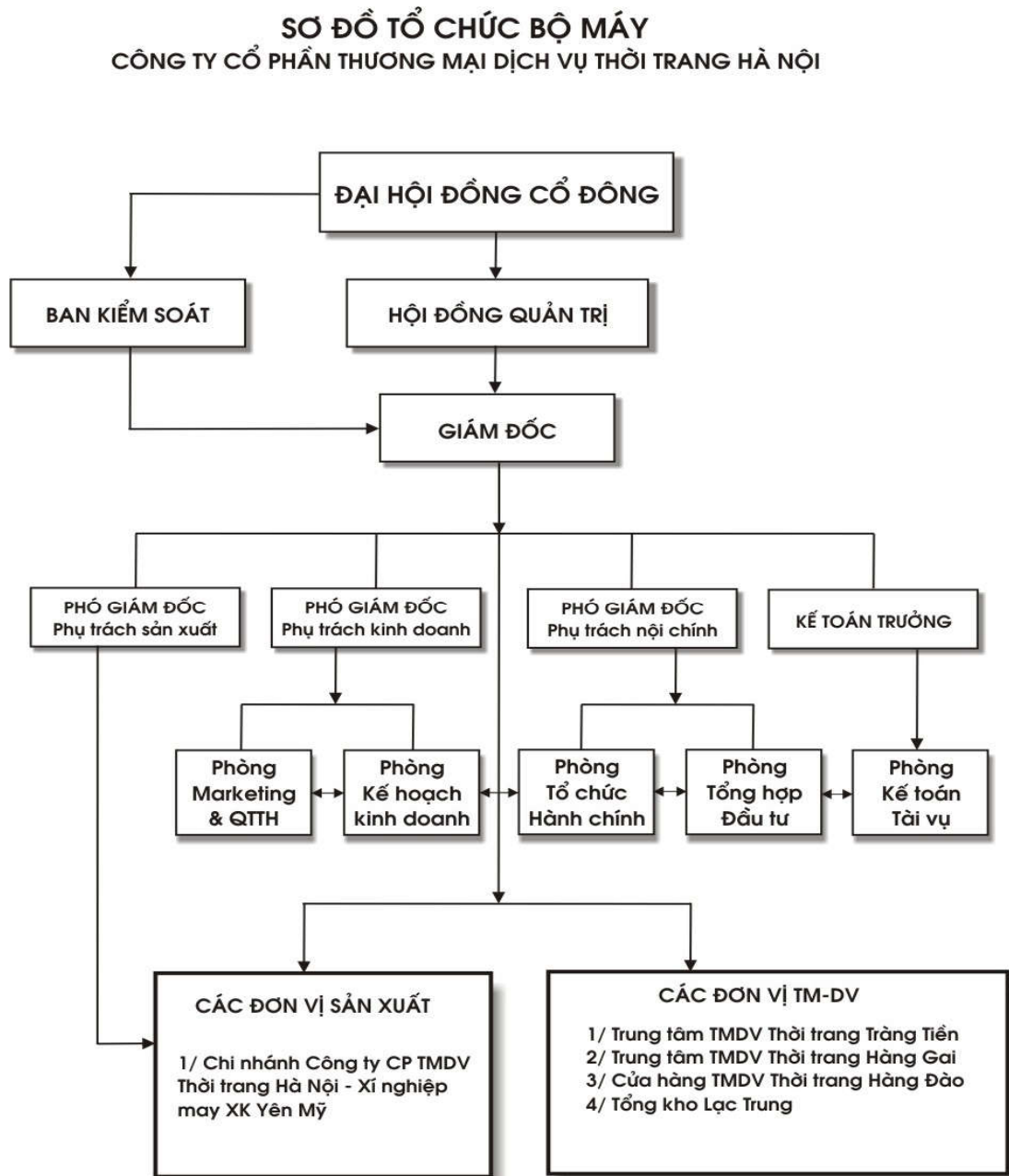
#### **2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:**

- Ngành nghề kinh doanh chính (Tỉ trọng 10% doanh thu trở lên):
  - + Sản xuất hàng may mặc dệt kim xuất khẩu và tiêu thụ trong nước;
  - + Kinh doanh bán buôn, bán lẻ hàng may mặc sẵn; May đo quần áo đồng phục các loại;
  - + Kinh doanh dịch vụ kho bãi và lưu giữ hàng hóa.
- Địa bàn kinh doanh:
  - + Tại Hà Nội: Công ty có chuỗi 22 địa điểm mạng lưới chuyên doanh bán buôn bán lẻ hàng may mặc sẵn; may đo cung cấp quần áo đồng phục các loại trên các tuyến phố 4 quận nội thành.

- + Tại Hưng Yên: Công ty có 01 Nhà máy sản xuất hàng may mặc dệt kim xuất khẩu và tiêu thụ trong nước, công suất khoảng 3 triệu đơn vị sản phẩm/năm.
- + Tại Bắc Giang: Công ty có 01 địa điểm chuyên doanh bán lẻ hàng may mặc sẵn (416 m2), trong trung tâm thương mại Hapro, quảng trường 3/2 TP. Bắc Giang.

### 3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.

- Mô hình tổ chức quản trị.



- Cơ cấu bộ máy quản lý:
- + Hội đồng quản trị: 05 thành viên.
- + Ban kiểm soát: 03 thành viên
- + Giám đốc điều hành.
- + Phó giám đốc: 03 thành viên phụ trách 03 mảng hoạt động: kinh doanh nội địa, sản xuất, nội chính.
- + Kế toán trưởng.

- + Các phòng chức năng: 05 phòng gồm: (1) Phòng Tổ chức hành chính, (2) Phòng Kế toán Tài vụ, (3) Phòng Tổng hợp đầu tư, (4) Phòng Kinh doanh, (5) Phòng Marketing & Quản trị thương hiệu.
- Các đơn vị trực thuộc:
  - + Xí nghiệp may xuất khẩu Yên Mỹ: chuyên doanh sản xuất hàng may mặc xuất khẩu. Trụ sở tại khu công nghiệp Phố Nối A, xã Giai Phạm, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.
  - + Tổng kho Lạc Trung: Trụ sở tại số 25 phố Lạc trung, Hà Nội. Cơ sở kinh doanh kho bãi trong khuôn viên 5 ha Xí nghiệp may xuất khẩu Yên Mỹ.
  - + Trung tâm TMDV Thời trang Hàng Đào: quản lý chuỗi 7 cửa hàng chuyên doanh bán buôn bán lẻ thời trang tại Hà Nội.
  - + Trung tâm TMDV Thời trang Hàng Gai: quản lý chuỗi 5 cửa hàng chuyên doanh bán buôn bán lẻ thời trang tại Hà Nội.
  - + Trung tâm TMDV Thời trang Tràng Tiền: quản lý chuỗi 7 cửa hàng chuyên doanh bán buôn bán lẻ thời trang tại Hà Nội.
  - + Phòng kinh doanh: quản lý chuỗi 3 cửa hàng chuyên doanh bán buôn bán lẻ thời trang tại Hà Nội và Bắc Giang.

#### **4. Định hướng phát triển**

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty.
  - + Huy động mọi nguồn lực, phát triển Công ty không ngừng lớn mạnh.
  - + Kinh doanh đạt hiệu quả.
  - + Giải quyết nhiều việc làm, không ngừng nâng cao thu nhập cho người lao động.
  - + Đảm bảo cổ tức tối đa cho cổ đông.
  - + Đóng góp nhiều hơn cho xã hội và ngân sách nhà nước.
- Định hướng phát triển:
  - + Là một Doanh nghiệp chuyên doanh sản xuất hàng may mặc dệt kim xuất khẩu và kinh doanh bán lẻ hàng may mặc sẵn, hàng may đo đồng phục cung ứng cho thị trường trong nước.
  - + Doanh nghiệp có tiềm lực về vốn, có hệ thống chuỗi mạng lưới bán lẻ chuyên doanh thời trang phủ khắp địa bàn Hà Nội và các tỉnh, thành lớn phía Bắc.
  - + Hafasco là một trong những thương hiệu mạnh trên thị trường bán lẻ hàng may mặc trong nước, là thương hiệu có uy tín trên thị trường hàng may mặc xuất khẩu.

#### **5. Các rủi ro:**

- Rủi ro do lỗi mốt (mode). Có thể do biến động nhất thời xu hướng thời trang bởi tác động từ một hoặc vài sự kiện nào đó tạo làn sóng mốt trên thị trường khác hẳn đi so với mẫu mã (hoặc chất liệu hay màu sắc) quần áo do doanh nghiệp tung ra, do đó hàng có thể bán được ít, tồn kho nhiều.
- Rủi ro do thời tiết: thường chỉ xảy ra một kỳ nào đó trong năm. Ví dụ vụ Thu – Đông, là giai đoạn quyết định đến doanh thu cho cả một năm, hàng hóa là hàng quần áo rét, giá trị cao, lợi nhuận tốt. Trường hợp thời tiết không thuận lợi (không lạnh, đặc biệt ít có những đợt rét đậm kéo dài) thì hàng tiêu thụ chậm hoặc rất chậm.
- Giá nhà, đất: là doanh nghiệp chuyên doanh bán lẻ, mặt bằng kinh doanh là yếu tố quyết định. Do vậy giá thuê nhà, đất biến động sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến chi phí và hiệu quả kinh doanh.
- Yếu tố người lao động (công nhân may) trong sản xuất hàng may mặc ảnh hưởng khá lớn đến hoạt động SXKD của công ty. Cạnh tranh lao động may, nhất là công nhân kỹ thuật trên thị trường lao động may mặc, da giấy rất gay gắt. Người lao động rất dễ bị đối thủ lôi kéo

bởi các điều kiện thu nhập, chỗ ở, các chính sách nổi trội .... Trong khi đó nhận thức về các quy ước, điều khoản hợp đồng lao động đối với hầu hết người lao động thường kém nên họ sẵn sàng phá vỡ hợp đồng lao động bất kỳ lúc nào. Do là ngành sản xuất theo dây chuyền nên sự biến động lao động ảnh hưởng rất lớn đến quản lý sản xuất của doanh nghiệp.

## **II. Tình hình hoạt động trong năm.**

### **1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.**

#### 1.1. Đánh giá chung:

Năm 2015 tình hình thị trường nội địa tiếp tục gặp khó khăn, sức mua yếu, cạnh tranh gia tăng và sức ép ngày càng lớn. Mặt khác, trong khoảng 8 tháng đầu năm Công ty phải tập trung rất nhiều công việc cho công tác cổ phần hóa doanh nghiệp và xử lý hậu cổ phần hóa. Đây là hai yếu tố tác động ảnh hưởng rõ nhất đến việc tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ SXKD của Công ty trong năm 2015. Bù lại thị trường xuất khẩu hàng may mặc ổn định, do đó hoạt động sản xuất và xuất khẩu ở Xí nghiệp may Yên Mỹ tăng trưởng tốt và khoảng gần 2 tháng cuối năm trước Tết Nguyên đán, thời tiết có nhiều đợt rét kéo dài nên hàng may mặc thời trang nội địa tiêu thụ tốt.

Tóm lại: năm 2015 tuy phải thực hiện nhiều công việc cho công tác CPH, giải quyết chế độ cho người lao động, các công tác sắp xếp lại tổ chức doanh nghiệp và giải quyết các công việc hậu CPH, song các nhiệm vụ chính về SXKD vẫn được triển khai thực hiện tốt, mọi mặt hoạt động của công ty duy trì ổn định, đúng định hướng.

#### 1.2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính năm 2015:

Tính từ ngày 16/6/2015 đến 31/12/2015 (thời gian Công ty cổ phần chính thức đi vào hoạt động):

+ Tổng doanh thu:	66,063 tỉ đồng
+ Lợi nhuận trước thuế:	397,8 triệu đồng
+ Lợi nhuận sau thuế:	286,0 triệu đồng

#### 1.3. Về công tác tổ chức, quản lý doanh nghiệp:

Hoàn thành sắp xếp lại cơ bản cấu trúc bộ máy Công ty theo phương án kinh doanh sau CPH được ĐHCĐ lần đầu thông qua; Hoàn thiện bộ máy nhân sự chủ chốt Công ty; Kiện toàn và hoàn thiện hệ thống các chức danh, hệ thống văn bản quản lý nội bộ đáp ứng yêu cầu của Công ty cổ phần; Triển khai tổ chức thực hiện tốt công tác tuyển dụng và đào tạo nhân lực, đặc biệt lao động tại Xí nghiệp may xuất khẩu Yên Mỹ, đảm bảo cho Xí nghiệp luôn duy trì hoạt động ổn định.

#### 1.4. Về công tác đầu tư:

Năm 2015 Công ty tập trung vào công tác CPH và quyết toán các hạng mục đã thực hiện trước, do đó các dự án đầu tư lớn chưa được triển khai, chủ yếu thực hiện các công việc xây dựng kế hoạch để chuẩn bị cho các dự án đầu tư, và triển khai một số hạng mục đầu tư cần thiết phục vụ cho SXKD, như:

- Triển khai các thủ tục chuẩn bị đầu tư dự án mở thêm nhà xưởng số 2 tại Xí nghiệp may xuất khẩu Yên Mỹ.
- Đầu tư mới hoặc thay thế một số trang thiết bị, máy móc cơ bản, thiết yếu nhằm nâng cao năng suất, nâng cao hiệu quả quản lý cho Công ty và các lĩnh vực SXKD nói chung trong toàn Công ty.
- Đầu tư mở thêm một địa điểm kinh doanh bán lẻ hàng may mặc thời trang tại Bắc Giang (416 m<sup>2</sup>).

### 1.5. Về hoạt động sản xuất kinh doanh.

#### a) Đối với hoạt động sản xuất tại Xí nghiệp may xuất khẩu Yên Mỹ.

- Hoạt động sản xuất và xuất khẩu hàng may mặc tại Xí nghiệp may Yên Mỹ tiếp tục giữ vững được sự ổn định, tăng trưởng vững, năng lực sản xuất và hiệu quả ngày càng nâng cao.
- Uy tín xuất khẩu hàng may mặc tiếp tục được nâng lên, chính vì đó Xí nghiệp thiết lập được hệ thống nguồn khách hàng lớn, giá trị cao, hợp đồng ổn định, lâu dài.
- Lao động luôn giữ trong sự ổn định và duy trì đều đặn, không có biến động ảnh hưởng.

#### b) Đối với hoạt động kinh doanh thương mại-dịch vụ nội địa.

- Tình hình thị trường thương mại dịch vụ nội địa nhìn chung năm 2015 không khởi sắc, thậm chí thị trường bán lẻ mặt hàng may mặc thời trang gặp khó khăn hơn so với năm trước, sức mua không tăng, một số nhóm mặt hàng giá trị cao tiêu thụ sụt giảm, cạnh tranh gia tăng hơn. Song, với nhiều nỗ lực trong các công tác thị trường, nghiên cứu thị hiếu, khai thác nguồn hàng, tổ chức triển khai các phương thức bán hàng, các hoạt động quảng cáo, khuyến mãi và chăm sóc khách hàng; đồng thời với việc duy trì tốt hình ảnh, uy tín thương hiệu, cùng với thuận lợi về thời tiết dịp cuối năm nên hoạt động kinh doanh thương mại – dịch vụ nói chung của Công ty đã đạt kế hoạch đề ra.
- Thị phần bán lẻ hàng may mặc thời trang và hàng may đo đồng phục của Công ty giữ vững và xu hướng được mở rộng hơn.
- Các đơn vị thương mại kinh doanh bán lẻ hàng thời trang đã phát triển được thêm nhiều dòng hàng mới, chất lượng cao, mẫu mã phù hợp thị hiếu, đặc biệt các mặt hàng tự thiết kế, sản xuất, đã bổ sung đa dạng hơn cho nhóm hàng chiến lược mang thương hiệu công ty.
- Hầu hết các địa điểm kinh doanh thương mại dịch vụ nội địa đều kinh doanh ổn định, hiệu quả, giữ vững được thị phần, giữ vững ổn định nguồn khách hàng.
- Hệ thống bán lẻ hàng thời trang được mở rộng thêm một địa điểm tại TP. Bắc Giang.
- Lĩnh vực kinh doanh dịch vụ kho bãi, lưu giữ hàng hóa và vận tải hàng lẻ tiếp tục hoạt động tốt, hiệu quả. Chất lượng dịch vụ ngày một nâng cao. Mặc dù địa điểm kho hàng tại Xí nghiệp may Yên Mỹ nằm xa trung tâm Hà Nội, song khách hàng vẫn tin nhiệm tìm đến thuê gửi hàng, đây là tín hiệu đáng mừng để định hướng đầu tư mở rộng qui mô.

### 1.6. Về công tác quản lý vốn, tài sản:

Hoạt động tài chính, kế toán, kiểm toán đảm bảo đầy đủ, đúng chế độ qui định của Nhà nước, Điều lệ của Công ty; không để xảy ra thất thoát, nợ xấu, nợ khó đòi; đáp ứng kịp thời, đầy đủ nguồn tiền phục vụ công tác đầu tư và hoạt động kinh doanh; sử dụng nguồn vốn an toàn và hiệu quả.

### 1.7. Về hoạt động marketing và xây dựng thương hiệu:

- Nhìn chung công tác marketing và quản trị thương hiệu tiếp tục được triển khai đúng định hướng, đúng mục tiêu, tiết kiệm và phù hợp, đem lại hiệu quả thiết thực trong kinh doanh và quảng bá hình ảnh công ty. Trong năm 2015, công ty triển khai 19 chương trình quảng cáo, khuyến mãi xúc tiến bán hàng trên các lĩnh vực hoạt động SXKD của Công ty, góp phần thúc đẩy hiệu quả kinh doanh, thu hút khách hàng và quảng bá thương hiệu.
- Hoàn thành đăng ký sửa đổi cho 03 giấy chứng nhận bảo hộ nhãn hiệu hàng hóa theo tên mới Công ty cổ phần.
- Văn hóa Hafasco tiếp tục được giữ gìn, duy trì phát triển, tác động tích cực đến mọi mặt hoạt động và hình ảnh của Công ty với đối tác và khách hàng bên ngoài.

## 2. Tổ chức và nhân sự:

- Danh sách Ban điều hành:

Ngay sau Đại hội cổ đông lần đầu ngày 20/4/2015, Hội đồng quản trị đã ra các quyết định bổ nhiệm các chức danh quản lý theo danh sách dưới đây. Đến thời điểm 31/12/2015 danh sách này giữ nguyên, không biến động.

TT	Họ và tên	Chức vụ	Năm sinh	Trình độ/học vấn	Số cổ phần sở hữu đến ngày 31/12/2015
1	Đặng Hương Giang	Giám đốc	1972	Thạc sỹ kinh tế	4.400
2	Nguyễn Thu Hoa	Phó Giám đốc/ kiêm GD TT Tràng Tiền	1962	Cử nhân kinh tế	3.400
3	Trần Hương Lan	Phó Giám đốc/ kiêm GD TT Hàng Gai	1964	Cử nhân kinh tế	3.800
4	Lê Thanh Tân	Phó Giám đốc/ kiêm GD Xí nghiệp may XK Yên Mỹ	1971	Cử nhân kinh tế	4.100
5	Lê Thị Phương Hoa	Kế toán trưởng		Cử nhân kinh tế	00
6	Nguyễn Thu Hương	TP. KTTV	1963	Cử nhân kinh tế	3.600
7	Nguyễn Văn Tiến	TP. TCHC	19...	Cử nhân kinh tế	4.000
8	Hoàng Phụng Chính	TP. THĐT	19..	Cử nhân kinh tế	4.300
9	Mai Đức trọng	TP. Marketing & QTTH	1967	Cử nhân Luật kinh tế	3.400
10	Nguyễn Thu Nguyệt	TP. Kinh doanh	1979	Cử nhân kinh tế	3.500

- Số lượng cán bộ, nhân viên (thời điểm 31/12/2015)

- + Tổng số lao động trong danh sách : 360
- + Số lao động đi làm : 348
- + Số lao động nghỉ có lý do : 12
- + Số lao động khối TMDV : 113
- + Số lao động khối sản xuất may : 247

- Sau cổ phần hóa, các chính sách đối với người lao động vẫn tiếp tục được duy trì đảm bảo. 100% lao động được mua BHXH, BHYT, các chế độ khác theo luật lao động và luật công đoàn.

## 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Năm 2015 Công ty CP Thương mại Dịch vụ Thời trang Hà Nội CPH và đi vào hoạt động chỉ 6 tháng, Công ty tập trung chủ yếu các công tác sắp xếp lại doanh nghiệp và xây dựng chiến lược đầu tư phát triển nên không triển khai dự án nào.

## 4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính:

Chi tiêu	ĐVT	Năm 2014	Từ 15/6/2015 đến 31/12/2015	% tăng/giảm
1. Tổng giá trị tài sản	VNĐ	Chưa CPH doanh nghiệp	174.919.911.992	
2. Doanh thu thuần	VNĐ		66.063.147.322	
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	VNĐ		397.839.104	
4. Lợi nhuận khác	VNĐ		0	
5. Lợi nhuận trước thuế	VNĐ		397.839.104	
6. Lợi nhuận sau thuế	VNĐ		296.004.501	
7. Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	%		0	

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chi tiêu	ĐVT	Năm 2014	15/6/2015 đến 31/12/2015	Ghi chú	
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán:	Lần	Chưa CPH doanh nghiệp			
- Tổng tài sản/tổng nợ phải trả:			2,37		
- Tài sản ngắn hạn/Tổng nợ ngắn hạn:			1,59		
- Tổng tiền và các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn/Tổng nợ ngắn hạn:	1,12				
2. Chỉ tiêu về tỉ suất sinh lời:	%				
- Lợi nhuận/Doanh thu:					
+ Lợi nhuận trước thuế/Doanh thu thuần + Thu nhập hoạt động tài chính + TN khác:			0,59		
+ Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần + Thu nhập hoạt động tài chính + TN khác:		0,42			
- Lợi nhuận/Tổng tài sản					
+ Lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản:		0,23			
+ Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản:	0,16				
- Lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn CSH:	0,28				

**5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu**

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 10.000.000 (toàn bộ là cổ phần phổ thông)
- Mệnh giá một cổ phần: 10.000 VNĐ

b) Cơ cấu cổ đông:

TT	Tên cổ đông	Loại cổ đông	Số lượng cổ phần sở hữu
1	Tổng công ty Thương mại Hà Nội – Hapro	Cổ đông nhà nước	4.902.800
2	Công ty TNHH N.a Moto Việt Nam	Cổ đông chiến lược	2.100.000
3	Công Ty cổ phần Thương mại và Du Lịch Ngân Anh	Cổ đông lớn	2.194.000
4	Các Cổ đông khác		803.200

**6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty**

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu.

- Đối với sản xuất hàng may mặc: chủ yếu làm gia công xuất khẩu nên nguồn nguyên phụ liệu do khách hàng nước ngoài cung cấp, đáp ứng các tiêu chuẩn khách hàng và Việt Nam.
- Đối với hoạt động kinh doanh bán lẻ hàng may mặc nội địa: là sản phẩm may mặc sẵn, công ty nhập hoặc đặt hàng sản xuất từ các doanh nghiệp may mặc khác trong nước và nhập khẩu. Do đó không phụ thuộc vào nguồn nguyên phụ liệu.

## 6.2. Tiêu thụ năng lượng:

Năng lượng tiêu thụ ở công ty gồm 02 loại:

- Điện năng: chủ yếu điện thắp sáng và điện cho chạy máy may, công suất tiêu thụ ít.
- Nhiệt lượng từ đốt than: dùng cho lò hơi phục vụ sản xuất hàng may mặc, nguyên liệu dùng không nhiều nên không có tác động gì đáng kể đến môi trường, trong khi đó công ty tuân thủ và áp dụng đầy đủ các qui định, tiêu chuẩn về môi trường được các cơ quan chức năng đánh giá xác nhận hàng năm.

6.3. Tiêu thụ nước: Cũng như điện, do tính chất SXKD, công ty không sử dụng nhiều nguồn nước, chủ yếu là nước sạch sinh hoạt.

## 7. Chính sách liên quan đến người lao động:

### 7.1. Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

Tổng số lao động trong Công ty đến ngày 31/12/2015 là 367 người, trong đó lao động trực tiếp là 313 người, lao động gián tiếp là 54 người. Trình độ lao động chi tiết theo bảng sau:

1/ Cơ cấu phân theo trình độ lao động:	
Trình độ trên Đại học	02
Trình độ Đại học	68
Trình độ Cao đẳng, trung cấp	58
Trình độ Sơ cấp và công nhân kỹ thuật	10
Trình độ Trung học phổ thông	229
<b>Tổng số</b>	<b>367</b>
2/ Mức lương trung bình đối với người lao động	
Năm 2015	4.829.000 đồng/người/tháng

### 7.2. Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

Người lao động được trang bị quần áo BHLĐ phù hợp với từng công việc; được định kỳ khám sức khỏe; được thăm hỏi khi ốm đau; được hưởng chế độ tham quan nghỉ mát; được hưởng các chế độ phúc lợi xã hội khác.

### 7.3. Hoạt động đào tạo người lao động:

Tất cả lao động được tiếp nhận vào làm sản xuất tại xí nghiệp may chưa có tay nghề hoặc tay nghề chưa đáp ứng đều được đào tạo miễn phí.

## III. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC:

### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Đánh giá chung: năm 2015 Công ty thực hiện cổ phần hóa. Từ ngày 15/6/2015 chính thức được cấp chứng nhận đăng ký kinh doanh công ty cổ phần. Nhìn chung, trong suốt 6 tháng đầu năm, mọi hoạt động của công tập trung cho công tác CPH và tổ chức ĐHCĐ lần đầu. 6 tháng cuối năm là thời gian ổn định tổ chức theo mô hình quản lý mới, với cách thức tổ chức



và điều hành mới nên hoạt động SXKD không có những nổi bật. Các hoạt động đều cố gắng duy trì ổn định và cố gắng thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế đã đặt ra.

- Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD (tính từ 15/6/2015):

Tổng doanh thu: 66.063.147.322 VNĐ  
 Lợi nhuận trước thuế: 397.839.104 VNĐ  
 Lợi nhuận sau thuế: 286.004.501 VNĐ

## 2. Tình hình tài chính:

### 2.1. Tình hình tài sản:

**Bảng : Tình hình tài sản của Công ty**

TÀI SẢN	31/12/2015	15/6/2015	Tăng/giảm
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>117,673,735,908</b>	<b>119,221,296,415</b>	<b>-1.3%</b>
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	82,776,196,614	77,559,885,884	6.7%
II. Các khoản phải thu ngắn hạn	17,803,057,052	28,401,383,448	-37.3%
III. Hàng tồn kho	16,862,806,489	13,260,027,083	27.2%
IV. Tài sản ngắn hạn khác	231,675,726		
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>57,246,176,084</b>	<b>59,550,078,395</b>	<b>-3.9%</b>
I. Tài sản cố định	33,183,371,843	33,887,482,660	-2.1%
II. Bất động sản đầu tư			
III. Tài sản dở dang dài hạn	2,768,975,333	2,768,975,333	0.0%
IV. Tài sản dài hạn khác	21,293,828,908	22,893,620,402	-7.0%
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>174,919,911,992</b>	<b>178,771,374,810</b>	<b>-2.2%</b>

### 2.2. Tình hình nợ phải trả:

**Bảng: Tình hình Công nợ**

Chỉ tiêu	31/12/2015	15/6/2015	Tăng/giảm
<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>73,884,406,633</b>	<b>78,021,873,952</b>	<b>-5%</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>73,884,406,633</b>	<b>78,021,873,952</b>	<b>-5%</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	7,944,213,318	11,046,454,539	-28%
2. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	2,869,484,653	2,384,658,333	20%
3. Phải trả người lao động	2,396,464,507	3,195,184,719	-25%
4. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	837,606,821	511,062,274	64%
5. Phải trả ngắn hạn khác	54,836,052,431	54,167,017,430	1%
6. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	5,000,584,903	5,068,694,903	-1%
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	

## 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Sau ĐHCĐ lần đầu 20/4/2015, Công ty đang tổ chức và xây dựng lại toàn bộ hệ thống qui trình quản lý nội bộ theo Phương án sản xuất kinh doanh sau CPH được ĐHCĐ thông qua để tiến hành áp dụng vào đầu năm 2016.

#### **4. Kế hoạch phát triển trong năm 2016:**

##### 4.1. Về công tác quản lý doanh nghiệp:

- Hoàn thiện công tác sắp xếp lại bộ máy và nhân sự, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới và hiệu quả quản lý của Công ty cổ phần.
- Xây dựng, áp dụng hoàn thiện hệ thống các văn bản quản lý nội bộ, các qui chế, qui trình phù hợp công ty cổ phần.

##### 4.2. Về đầu tư:

- Khởi công dự án xây dựng xưởng số 3 Xí nghiệp may XK Yên Mỹ.
- Cải tạo nâng cấp một số địa điểm hệ thống kinh doanh thương mại dịch vụ nội địa để nâng cao hiệu quả mạng lưới.

##### 4.3. Về hoạt động sản xuất kinh doanh:

Dự kiến các chỉ tiêu chính kế hoạch SXKD năm 2016 như sau:

Doanh thu: 150 tỉ đồng

Lợi nhuận trước thuế: 2.2 tỉ đồng

##### a) Đối với hoạt động sản xuất tại Xí nghiệp may xuất khẩu Yên Mỹ:

- Tiếp tục nâng cấp và chuẩn hóa hệ thống các qui trình quản lý sản xuất, quản lý chất lượng sản phẩm, quản lý lao động, ... đáp ứng đòi hỏi phát triển của Xí nghiệp và khách hàng.
- Hoàn thiện cơ cấu sắp xếp lại các chuyên may theo đơn hàng và theo hướng chuyên sâu, đảm bảo áp dụng kịp thời mô hình mới trong xu hướng phát triển của ngành may mặc.

##### b) Đối với hoạt động kinh doanh thương mại - dịch vụ nội địa:

- Tập trung công tác phát triển nguồn hàng, xác định tỉ trọng, cơ cấu nhóm hàng phù hợp xu hướng 2016 và dự kiến cho nguồn hàng năm 2017, trong đó tiếp tục ưu tiên phát triển nguồn hàng nội địa mang thương hiệu Công ty theo định hướng chiến lược.
- Tiếp tục qui hoạch lại hệ thống mạng lưới đáp ứng yêu cầu nâng cao hiệu quả sử dụng mạng lưới.
- Tiếp tục đầu tư nâng cao chất lượng dịch vụ, không ngừng mở rộng mặt bằng và nguồn khách hàng cho hoạt động kinh doanh kho bãi.

##### 4.4. Về hoạt động marketing – phát triển thương hiệu:

- Hiệu chỉnh và chuẩn hóa lại hệ thống hình ảnh nhận diện thương hiệu theo tên Công ty cổ phần.
- Triển khai thay thế dần hệ thống biển hiệu, biển quảng cáo, các yếu tố nhận diện thương hiệu trên hệ thống các ấn phẩm trong giao dịch, trong hoạt động tuyên truyền theo nhận diện mới.

##### 4.5. Về công tác tổ chức, lao động và đào tạo:

- Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn bộ máy quản lý phù hợp, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu của Công ty.
- Tập trung công tác tuyển dụng lao động đảm bảo cho vận hành xưởng số 3 Xí nghiệp may Yên Mỹ khi đưa vào hoạt động.
- Hoàn thiện chính sách, chương trình đào tạo lao động riêng của Công ty theo cách khoa học, hiệu quả cao, có chất lượng để làm cơ sở thuận lợi cho công tác tuyển dụng lao động sau này, đặc biệt lao động nghề may.
- Đảm bảo ổn định mọi mặt hoạt động trong Công ty; duy trì sự phát triển bền vững; Đảm bảo ổn định việc làm, thu nhập và không ngừng nâng cao đời sống tinh thần cho người lao động; tiếp tục duy trì, tạo điều kiện phát triển các tổ chức đoàn thể và các phong trào trong công ty đáp ứng nhu cầu tinh thần nhiều mặt của người lao động .

#### **IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:**

##### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:**

- Là doanh nghiệp mới chuyển đổi mô hình hoạt động từ DNNN sang Công ty cổ phần. Tuy nhiên với những kinh nghiệm tổ chức của các cổ đông lớn, đặc biệt đối tác chiến lược Tập đoàn BRG, Công ty đã nhanh chóng đi vào ổn định tổ chức bộ máy; mọi hoạt động quản lý, điều hành đều tốt, trơn chu, đúng yêu cầu đặt ra.
- Mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nói chung đều giữ được ổn định ngay sau CPH, đúng định hướng chiến lược SXKD mà ĐHĐCĐ lần đầu thông qua.

##### **2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty**

HĐQT đánh giá cao công tác quản trị, điều hành của Ban giám đốc, đã tổ chức quản lý sử dụng và phát huy tốt các nguồn lực về vốn, tài sản và nguồn lực con người của Công ty; Hoàn thành tốt, đúng yêu cầu mục tiêu các nhiệm vụ, định hướng chiến lược mà Hội đồng quản trị đề ra trên cơ sở Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông lần đầu; tuân thủ và thực hiện đúng Điều lệ, các qui định của pháp luật, đảm bảo sự bền vững và an toàn, lành mạnh trong công ty. Điều hành hoàn thành kế hoạch các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh; thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với nhà nước và các chế độ chính sách đối với người lao động.

##### **3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.**

- Chỉ đạo và phối hợp chặt chẽ với Ban giám đốc tổ chức triển khai hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2016 được ĐHĐCĐ thông qua.
  - Duy trì và nâng cao chất lượng các cuộc họp định kỳ và các cuộc họp giải quyết các công việc khác theo thẩm quyền nhằm đưa ra các quyết sách, các quyết định kịp thời đảm bảo mọi hoạt động của Công ty được kiểm soát chặt chẽ, đúng pháp luật, đúng Điều lệ và có hiệu quả cao nhất.
  - Tiếp tục hoàn thiện phương pháp hoạt động, quản lý của HĐQT; duy trì và nâng cao chất lượng các cuộc họp giao ban giữa HĐQT với Ban Giám đốc nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng chỉ đạo, kiểm soát hoạt động của ban Giám đốc, thúc đẩy hơn nữa hiệu quả điều hành hoạt động SXKD của Ban Giám đốc.
  - Chỉ đạo sát sao và giải quyết nhanh mọi vướng mắc trong công tác SXKD và đầu tư nhằm thực hiện đúng kế hoạch, mục tiêu đề ra.
- Phối hợp chặt chẽ với Ban lãnh đạo Tổng công ty Thương mại Hà Nội Hapro và Ban lãnh đạo Tập đoàn BRG nhằm kịp thời tiếp nhận các chỉ đạo, đặc biệt tận dụng các cơ hội về tiềm lực sẵn có của Tổng công ty và Tập đoàn về thị trường, kinh nghiệm, công nghệ, nhân lực và đào tạo để bổ trợ, áp dụng vào hoạt động quản lý cũng như hoạt động phát triển SXKD của Công ty.
- Tiếp tục quan tâm đến chính sách, chế độ đãi ngộ cho người lao động.
- Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2016./.

#### **V. QUẢN TRỊ CÔNG TY:**

##### **1. Hội đồng quản trị:**

Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 đã bầu lại Hội đồng quản trị gồm 5 thành viên như sau:

- |                    |                   |
|--------------------|-------------------|
| 1/ Ông Lê Văn Tân: | <i>Chủ tịch</i>   |
| 2/ Bà Đỗ Tuệ Tâm:  | <i>Thành viên</i> |

- 3/ Bà Đặng Hương Giang: *Thành viên*  
4/ Bà Nguyễn Thùy Dương: *Thành viên*  
5/ Ông Lê Văn Chiến: *Thành viên*

## 2.2. Các cuộc họp và Nghị quyết của HĐQT năm 2015:

- HĐQT đã họp và ra Quyết định bổ nhiệm mới chức danh Giám đốc công ty và Phó giám đốc công ty.
- Phê duyệt và ra Nghị quyết về phương án sắp xếp tổ chức bộ máy Công ty và ra Quyết định ban hành qui chế tổ chức và hoạt động của các phòng chức năng, các đơn vị trực thuộc Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ Thời trang Hà Nội, đảm bảo bộ máy của Công ty đi vào hoạt động ổn định, hiệu quả, đúng Phương án SXKD sau cổ phần hóa mà ĐHĐCĐ đã thông qua.
- Phê duyệt và ra Nghị quyết về việc bổ nhiệm các chức danh chủ chốt của Công ty.
- Phê duyệt phương án mở địa điểm kinh doanh tại Trung tâm Thương mại Hapro Bắc Giang.

## 2. Ban kiểm soát:

Thành viên Ban kiểm soát:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 đã bầu lại Ban kiểm soát gồm 3 thành viên như sau:

- 1/ Bà Bùi Bích Ngọc: *Trưởng ban*  
2/ Bà Vũ Thị Ngọc Quỳnh: *Thành viên*  
3/ Bà Nguyễn Thị Thúy Nga *Thành viên*

Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Thu thập, thẩm định các tài liệu và báo cáo tình hình kết quả hoạt động SXKD, Báo cáo tài chính năm (sau kiểm toán); báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT, của Ban Giám đốc; Lập báo cáo của BKS năm 2015 trình HĐQT và ĐHĐCĐ thường niên 2016.
- Tham gia các cuộc họp của HĐQT và một số cuộc họp của Ban Giám đốc để giám sát việc thực hiện triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ.
- Kiểm soát việc tuân thủ các qui định pháp luật, Điều lệ công ty trong các hoạt động của Công ty.

## 3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban giám đốc.

Thù lao và các khoản lợi ích:

Chi phí thù lao HĐQT và BKS năm 2015: 253.000.000 VNĐ

Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: *Không*

## VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH:

### 1. Đơn vị kiểm toán:

Công ty TNHH Hãng kiểm toán ASC.

Địa chỉ: Số 1 Lê Phụng Hiểu, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam.

### 2. Ý kiến kiểm toán.

*Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Thương mại Dịch vụ Thời trang Hà Nội ngày 31 tháng 12 năm 2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển*

*tiền tệ cho kỳ kế toán từ ngày 15/6/2015 đến ngày 31/12/2015, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.*

**3. Báo cáo tài chính được kiểm toán:**

Chi tiết trên website của công ty: [www.hafasco.com](http://www.hafasco.com)

**Đại diện theo pháp luật của Công ty  
GIÁM ĐỐC**

***Đặng Hương Giang***